BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH NGHỆ AN
CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2604 /TB-CQTT

Nghệ An, ngày 04 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Kết luận của đồng chí Thái Văn Thành, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Phiên họp rà soát nhiệm vụ Nghị quyết số 57-NQ/TW

Ngày 03/11/2026, đồng chí Thái Văn Thành, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Thành viên Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh đã chủ trì Phiên họp rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, sản phẩm trọng tâm năm 2026, 89 nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST và CĐS) và 88 nhiệm vụ đột phá theo Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 14/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời thống nhất mô hình tổ chức Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh, tháo gỡ điểm nghẽn về cơ chế chính sách tài chính và định hướng các bài toán lớn, sản phẩm trọng tâm của tỉnh năm 2027. Tham dự phiên họp có đại diện lãnh đạo: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh, Trường Đại học Vinh.

Sau khi nghe Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh trình bày báo cáo rà soát kết quả triển khai nhiệm vụ và các ý kiến thảo luận tại hội nghị, đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về tiềm năng, lợi thế và kết quả đạt được

- Tỉnh Nghệ An sở hữu nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ cán bộ, các trường đại học (tiêu biểu là Trường Đại học Vinh với đội ngũ giáo sư, chuyên gia kinh tế, khoa học kỹ thuật đầu ngành) và các nhà khoa học có trí tuệ, tâm huyết, tinh thần trách nhiệm cao; Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) ở khâu đầu vào của tỉnh được đánh giá ở nhóm cao của cả nước. Hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) trong năm 2026 được quan tâm đầu tư, đạt mức tăng trưởng khoảng 19% - 20%; các vùng lõm sóng viễn thông trên địa bàn đã được tập trung xử lý tích cực.

- Công an tỉnh đã chủ động phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan rà soát, đối chiếu dữ liệu giải ngân và tiến độ từng nhóm nhiệm vụ:

+ Đối với nhiệm vụ Trung ương giao: Tính đến ngày 26/10/2026, trong tổng số **273** nhiệm vụ được giao (*297 nhiệm vụ nếu tính cả 24 nhiệm vụ nhắc lại*), tỉnh đã hoàn thành **169** nhiệm vụ, đạt tỷ lệ **61,91%** (*152 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, 17 nhiệm vụ hoàn thành quá hạn*); có **99** nhiệm vụ thực hiện thường xuyên (*chiếm 36,26%*) và **05** nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn *(chiếm 1,83%)*.

*+ Đối với **89** nhiệm vụ KHCN, ĐMST và CĐS cấp tỉnh, cấp cơ sở giai đoạn 2025 - 2027* (do Sở Khoa học và Công nghệ quản lý theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN)*:* Đã nghiệm thu **23** nhiệm vụ trong năm 2026 (*gồm **13** sản phẩm phục vụ quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, y tế, giáo dục công ích; **02** sản phẩm ứng dụng AI chuyên ngành; **08** sản phẩm quy trình sản xuất, chế biến nông - lâm - ngư - dược liệu có khả năng thương mại hóa trực tiếp*) và đang triển khai **66** nhiệm vụ (***03** nhiệm vụ đang làm thủ tục nghiệm thu; **30** nhiệm vụ đã cấp kinh phí đang thực hiện; **33** nhiệm vụ được phê duyệt danh mục tại Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa được cấp kinh phí*).

*+ Đối với **88** nhiệm vụ theo Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 14/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (05 nhiệm vụ chung, 83 nhiệm vụ đột phá cụ thể):* Đã hoàn thành **02/05** nhiệm vụ chung và **12/83** nhiệm vụ cụ thể (*đạt 14,46%*); đang triển khai **03/05** nhiệm vụ chung và **53/83** nhiệm vụ cụ thể (***chiếm 63,85%***).

2. Về tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Kết quả đầu ra chưa tương xứng với tiềm năng đầu vào và chưa phát huy hết trí tuệ đội ngũ nhà khoa học: Mặc dù chỉ số PII đầu vào xếp thứ hạng cao, nhưng chỉ số đầu ra còn rất hạn chế, chưa tạo ra được nhiều sản phẩm đột phá thực chất hoặc có giá trị thương mại lớn trên thị trường. Tỷ lệ doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia chủ trì các nhiệm vụ KHCN còn rất khiêm tốn (*chỉ chiếm 07/89 nhiệm vụ, tương đương 7,87%*). Ngoài ra, các ý kiến nghiên cứu, tham mưu, phản biện chính sách cho địa phương của đội ngũ trí thức, giảng viên đại học, các nhà khoa học chưa có nhiều diễn đàn để được lắng nghe và tiếp thu đầy đủ, thấu đáo.

- Tư duy đề xuất, phê duyệt nhiệm vụ còn dàn trải, manh mún, nặng tính hình thức: Còn tồn tại cách thức phân bổ kinh phí theo hướng chia nhỏ cho các đề tài quy mô nhỏ, tính ứng dụng thực tiễn chưa cao. Nhiều nhiệm vụ đăng ký trong danh mục đột phá tại Kế hoạch số 31-KH/TU chưa đúng bản chất: có 20/31 nhiệm vụ của cấp xã (*chiếm 64,52%*) thực chất chỉ là công việc hành chính, tuyên truyền, tập huấn thường xuyên hoặc sử dụng công cụ miễn phí sẵn có; trong 24 nhiệm vụ nhóm KHCN, ĐMST tại mục C Phụ lục 2 Kế hoạch số 31-KH/TU chỉ có 09 nhiệm vụ mang bản chất nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KHCN.

- Nguy cơ trùng lặp hạ tầng, đề xuất thuê dịch vụ phần mềm riêng lẻ tốn kém và hạn chế trong chia sẻ dữ liệu: Có 27/39 nhiệm vụ cấp xã (*chiếm 69,23%*) có nguy cơ trùng lặp hoặc chồng chéo về phạm vi dữ liệu, nền tảng phần mềm và hạ tầng kỹ thuật với các nhiệm vụ cấp tỉnh. Một số sở, ngành đề xuất thuê hạ tầng, phần mềm CNTT riêng lẻ với dự toán kinh phí rất lớn nhưng thiếu căn cứ định giá phù hợp gây nguy cơ lãng phí ngân sách, thiếu liên thông, đồng bộ. Tỷ lệ dữ liệu ngành có khả năng chia sẻ, dùng chung thực tế mới đạt khoảng 10% - 20%.

- Tiến độ triển khai và kỷ luật thực thi báo cáo tại một số đơn vị còn thấp: Đối với nhiệm vụ Trung ương giao, còn 06 nhiệm vụ thường xuyên chưa cập nhật báo cáo định kỳ. Đối với 83 nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch số 31-KH/TU, còn 18 nhiệm vụ (*chiếm 21,69%*) chưa triển khai hoặc chưa có thông tin báo cáo; dự kiến hết năm 2026 số nhiệm vụ có khả năng hoàn thành chỉ đạt khoảng 39,7%.

- Điểm nghẽn về cơ chế tài chính đặc thù, thủ tục đầu tư và thiếu tiêu chuẩn, tiêu chí thẩm định các nhiệm vụ quy mô lớn: Điểm nghẽn lớn nhất hiện nay nằm ở cơ chế tài chính *(quy định định mức chi, thủ tục giải ngân, cơ chế đặt hàng nghiên cứu, cơ chế xác định giá...)*; nếu không sớm tháo gỡ sẽ dẫn đến bế tắc khi giao nhiệm vụ đặt hàng nghiên cứu do thiếu cơ sở chi trả ngân sách. Một số đơn vị chưa phân biệt rõ quy trình hồ sơ giữa nhiệm vụ nghiên cứu KHCN với dự án đầu tư/thuê dịch vụ CNTT hoặc hiểu nhầm việc có tên trong Kế hoạch số 31-KH/TU đồng nghĩa với việc đương nhiên được cấp kinh phí mà không triển khai thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư theo quy định. Đối với các đề tài, nhiệm vụ đột phá quy mô lớn, cơ quan chuyên môn chưa xây dựng được bộ tiêu chí kỹ thuật và căn cứ thẩm định giá rõ ràng để phê duyệt.

II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ NGUYÊN TẮC QUÁN TRIỆT CHUNG

1. Bám sát toàn diện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và các chiến lược cấp quốc gia: Mọi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ KHCN, ĐMST và CĐS của tỉnh phải xuất phát trực tiếp từ Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình, kế hoạch hành động của Tỉnh ủy. Đồng thời, thường xuyên rà soát các chiến lược, đề án cấp quốc gia để kịp thời tham mưu xây dựng, bổ sung các chiến lược, đề án cấp tỉnh tương ứng, bảo đảm đồng bộ với định hướng của Chính phủ, Bộ Công an và Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Đổi mới căn bản tư duy lựa chọn, quản lý nhiệm vụ và giao chỉ tiêu đột phá cụ thể năm 2027: Kiên quyết chấm dứt tư duy phân bổ ngân sách dàn trải, "chia nhỏ" kinh phí cho các đề tài, nhiệm vụ mang tính hình thức; loại bỏ khỏi danh mục đột phá các nhiệm vụ mang tính hành chính thường xuyên, trùng lặp hoặc không có khả năng hoàn thành. Khuyến khích đề xuất các bài toán lớn, nhiệm vụ đột phá quy mô lớn nhưng phải được thẩm định chặt chẽ về kỹ thuật, định giá và bảo đảm mục tiêu cốt lõi: ***có tính thực tiễn, khả thi cao, tạo ra giá trị gia tăng mới, nâng cao năng suất lao động, cải thiện công nghệ, tiết kiệm chi phí đầu vào***. Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo tỉnh, yêu cầu mỗi sở, ban, ngành cấp tỉnh và mỗi địa phương phải chủ động đăng ký, cam kết thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ đột phá gắn với thực tiễn trong năm 2027.

3. Lấy phục vụ Nhân dân, cải cách thủ tục hành chính làm mục tiêu cao nhất của chuyển đổi số; thiết lập điều kiện bắt buộc về "doanh nghiệp đồng hành" và thương mại hóa sản phẩm: Mục tiêu cao nhất của KHCN, ĐMST và CĐS là phục vụ Nhân dân và nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng; trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính thực chất, gọn nhẹ, thuận lợi. Trong phát triển KHCN và ĐMST, tất cả các nhiệm vụ đột phá và sản phẩm trọng tâm khi đăng ký mới bắt buộc phải vận hành theo mô hình liên kết **"3 nhà"** *(Nhà nước định hướng, cơ chế, nguồn lực - Viện/Trường nghiên cứu, giải pháp công nghệ - Doanh nghiệp đặt hàng, ứng dụng, thương mại hóa),* trong đó bắt buộc phải có doanh nghiệp có năng lực tham gia đồng hành ngay từ đầu, đáp ứng đầy đủ yêu cầu **"6 rõ"** của Trung ương (*rõ đầu mối chịu trách nhiệm đến cùng, rõ doanh nghiệp tham gia, rõ địa chỉ ứng dụng, rõ nguồn lực, rõ thời hạn, rõ chỉ tiêu đóng*

góp phát triển kinh tế - xã hội). Mọi ý tưởng đổi mới sáng tạo cuối cùng đều phải gắn với nghiên cứu khoa học thực chất để tạo ra sản phẩm cụ thể.

4. Thống nhất khai thác nền tảng số dùng chung, dừng thuê phần mềm riêng lẻ tốn kém và đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo giải quyết điểm nghẽn chuyên ngành: Dừng các đề xuất thuê dịch vụ CNTT, phần mềm chuyên ngành riêng lẻ có dự toán kinh phí lớn nhưng thiếu căn cứ định giá và không bảo đảm kết nối liên thông. Các sở, ngành phải tự rà soát việc tuân thủ Khung kiến trúc dữ liệu, Từ điển dữ liệu và tỷ lệ dữ liệu thực tế có thể chia sẻ dùng chung; đồng thời phân tích sâu lĩnh vực chuyên môn để xác định các khâu khó khăn, điểm nghẽn kéo dài cần ứng dụng trí tuệ nhân tạo đột phá. Phối hợp với các tập đoàn viễn thông, công nghệ lớn (như MobiFone, VNPT...) để tận dụng hạ tầng sẵn có, xây dựng nền tảng điều hành và cơ sở dữ liệu dùng chung toàn tỉnh, kết nối, đồng bộ theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.

5. Về lộ trình phát triển của Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh và phát huy vai trò tham mưu, phản biện chính sách của đội ngũ trí thức, nhà khoa học: Thống nhất giai đoạn hiện nay Trung tâm Đổi mới sáng tạo trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ để Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước, hỗ trợ dẫn dắt và bảo đảm điều kiện vận hành ban đầu phù hợp với tiềm lực thực tế của tỉnh; khi Trung tâm đã hoàn thiện mạng lưới kết nối và khẳng định vị thế sẽ xem xét nâng cấp thành cơ quan độc lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong hoạt động chuyên môn, Trung tâm phải giữ tính độc lập, khách quan, đóng vai trò hạt nhân kết nối "3 nhà", đồng thời là diễn đàn thực chất để các giáo sư, nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành tham gia trực tiếp vào quá trình hoạch định, tham mưu và phản biện chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

6. Tập trung tháo gỡ điểm nghẽn về cơ chế tài chính đặc thù và đề cao tinh thần trách nhiệm, cống hiến: Bảo đảm bố trí tỷ lệ ngân sách chi cho khoa học và công nghệ đạt từ 3% đến 5% tổng chi ngân sách theo đúng quy định. Nghiên cứu xây dựng khung cơ chế tài chính đặc thù về KHCN, ĐMST, CĐS.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về rà soát, cập nhật nhiệm vụ Trung ương giao

- Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục triển khai sản phẩm trọng tâm năm 2026 (***Phân bón hữu cơ vi sinh chất lượng cao từ phế phụ phẩm nông nghiệp bằng công nghệ gia nhiệt kết hợp Enzyme, vi sinh vật hữu ích***), thường xuyên cập nhật tiến độ thực hiện trên hệ thống (*nhiệm vụ đến hạn 31/12/2026*).

- Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo tiến độ kết quả thực hiện phương án xử lý cơ sở vật chất, tài sản công (nhà, đất) dôi dư khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW (*nhiệm vụ đến hạn 31/12/2026*).

- Công an tỉnh đôn đốc các sở, ngành cập nhật thông tin và tài liệu minh chứng đối với 06 nhiệm vụ thực hiện thường xuyên chưa có báo cáo định kỳ.

2. Đối với danh mục đề tài, dự án KHCN thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ: ***(1)*** Đối với đề tài, dự án đã nghiệm thu: Theo dõi,

đánh giá hiệu quả ứng dụng, chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm đối với đề tài, dự án đã nghiệm thu, định kỳ 06 tháng cập nhật thông tin, số liệu gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi; ***(2)*** Đối với đề tài, dự án đang thực hiện: Định kỳ hằng tháng cập nhật các thông tin về tiến độ triển khai của từng đề tài, dự án kèm các tài liệu liên quan, bao gồm tài liệu phân bổ, giải ngân kinh phí phát sinh trong kỳ gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi.

3. Về rà soát nhiệm vụ Kế hoạch số 31-KH/TU

- Các ban, sở, ngành, địa phương có nhiệm vụ theo Kế hoạch số 31-KH/TU đề xuất cụ thể đối với nhiệm vụ của đơn vị mình (*cam kết hoàn thành trong năm và nêu rõ thời hạn hoàn thành; đề xuất đưa ra khỏi danh mục và nêu rõ căn cứ đề xuất; đề xuất chuyển nhiệm vụ sang năm 2027*). Kết quả thực hiện gửi về Cơ quan Thường trực trước **15 giờ 00 phút ngày 09/11/2026**; quá thời hạn trên nếu không có báo cáo coi như đồng ý với rà soát của Cơ quan Thường trực.

- Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh đánh giá, đề xuất cụ thể: Các nhiệm vụ cần tập trung hoàn thành năm 2026; Các nhiệm vụ tiếp tục thực hiện năm 2027 (gồm nhiệm vụ giữ nguyên và nhiệm vụ cần điều chỉnh thuật ngữ, nội dung, quy mô thực hiện...); Các nhiệm vụ cần kết thúc, đưa ra khỏi danh mục. Kết quả gửi về Cơ quan Thường trực **trước 15 giờ ngày 09/11/2026**.

- Sở Tài chính rà soát, có ý kiến cụ thể về khả năng cân đối nguồn lực đối với từng nhiệm vụ tại Kế hoạch số 31-KH/TU chưa được cấp kinh phí, gửi Cơ quan Thường trực trước **15 giờ 00 phút ngày 09/11/2026**.

4. Về sản phẩm trọng tâm đăng ký thực hiện năm 2027

- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Công Thương, Xây dựng đề xuất **01 sản phẩm** bảo đảm tính khả thi, phù hợp tiềm năng, lợi thế của tỉnh (*đáp ứng yêu cầu "6 rõ": rõ đầu mối chịu trách nhiệm đến cùng, doanh nghiệp tham gia, địa chỉ ứng dụng, nguồn lực thực hiện, thời hạn hoàn thành và chỉ tiêu đóng góp phát triển kinh tế - xã hội*) gửi về Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh **trước 15 giờ ngày 09/11/2026**.

- Giao Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh nghiên cứu, đánh giá, đề xuất **lựa chọn 02 - 03 sản phẩm**, kết quả thực hiện gửi về Cơ quan Thường trực **trước 21 giờ 00 phút ngày 12/11/2026** để tổng hợp, tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương **trước ngày 15/11/2026**.

5. Về xác định các bài toán lớn của tỉnh năm 2027

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, chỉ đạo Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh phối hợp Trường Đại học Vinh và các sở, ngành chuyên môn nghiên cứu, lựa chọn các bài toán lớn về KHCN, ĐMST và CĐS năm 2027 để tham mưu UBND tỉnh công bố, kêu gọi các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức đăng ký giải quyết (lưu ý một số nội dung/lĩnh vực như: Dư địa chí thông minh; Cảnh báo thiên tai thông minh; Truy xuất nguồn gốc thực phẩm, giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng bữa ăn tại các trường bán trú và khu công nghiệp; Nông nghiệp xanh, bền vững và phát triển dược liệu dưới tán rừng kết

hợp cảm biến AI/IoT; Tín chỉ carbon thông minh; Giám sát an ninh, trật tự thông minh; Ứng dụng khoa học công nghệ nâng cấp chất lượng sản phẩm OCOP...). Kết quả thực hiện gửi về Cơ quan Thường trực **trước ngày 21/11/2026**.

6. Về xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm 2027

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh, Trường Đại học Vinh nghiên cứu, rà soát, đề xuất 03 - 05 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của tỉnh, bảo đảm có doanh nghiệp tham gia ngay từ đầu (*ngoài 02 - 03 sản phẩm trọng tâm đăng ký thực hiện năm 2027 tại mục 4 nêu trên*), gửi kết quả về Cơ quan Thường trực **trước ngày 21/11/2026**.

- Các ban, sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo cấp xã đăng ký tối thiểu 01 nhiệm vụ đột phá gắn với yêu cầu thực tiễn năm 2027 của cơ quan, địa phương; trong đó xác định rõ phạm vi quy mô thực hiện, nguồn lực thực hiện, sản phẩm đầu ra, thời hạn hoàn thành và chỉ tiêu đóng góp phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả đăng ký gửi về Cơ quan Thường trực **trước ngày 21/11/2026**. Cơ quan Thường trực tổng hợp, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh rà soát, đánh giá cụ thể để đề xuất đưa vào kế hoạch năm 2027.

7. Về hoạt động của Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh

- Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh (*Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh chủ trì xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp phối hợp; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 11/2026*).

- Nghiên cứu, đề xuất khung cơ chế, chính sách tài chính đặc thù, như: cơ chế chi trả chuyên gia, định mức chi cho hoạt động đổi mới sáng tạo, cơ chế giá đặt hàng KHCN, cơ chế tỉnh mua lại sản phẩm đột phá có hiệu quả từ doanh nghiệp... (*Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh chủ trì; Sở Tài chính, Trường Đại học Vinh phối hợp; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 11/2026*).

- Thành lập Nhóm chuyên gia tư vấn, thẩm định độc lập (*thẩm định cả về tiêu chuẩn kỹ thuật và định giá dự toán*) dựa trên quy định, định mức của Bộ Khoa học và Công nghệ để làm căn cứ cho các cơ quan chuyên môn thẩm định, phê duyệt kinh phí các nhiệm vụ quy mô lớn (*Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh chủ trì; Trường Đại học Vinh và các đơn vị liên quan phối hợp; hoàn thành trong năm 2026*).

- Kết nối chặt chẽ với các chuyên gia, nhà khoa học để hỗ trợ tư vấn cho các sở, ngành, địa phương xác định các bài toán lớn của tỉnh và tìm kiếm, định hình mỗi sở, ngành, địa phương tối thiểu 01 nhiệm vụ đột phá thực chất.

- Kết nối cộng đồng doanh nghiệp, nắm bắt nhu cầu đặt hàng công nghệ và thương mại hóa sản phẩm KHCN (*Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành liên quan, Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh, Hội Doanh nghiệp tiêu biểu tỉnh... phối hợp*).

8. Một số nhiệm vụ cụ thể khác

- Rà soát toàn diện hạ tầng CNTT các sở, ngành, địa phương đã đầu tư năm 2026; đề xuất danh mục đầu tư hạ tầng số trọng điểm năm 2027. Tham mưu

UBND tỉnh việc dừng thuê dịch vụ CNTT, phần mềm chuyên ngành riêng lẻ và không bảo đảm kết nối liên thông; hướng dẫn các sở, ngành rà soát, tuân thủ Khung kiến trúc dữ liệu, Từ điển dữ liệu (*Sở Khoa học và Công nghệ*).

- Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí bảo đảm tỷ lệ ngân sách nhà nước chi cho KHCN đạt từ 3% đến 5% tổng chi ngân sách theo đúng quy định. Hướng dẫn khắc phục các vướng mắc về hồ sơ, thủ tục đầu tư (*Sở Tài chính*).

- Tham mưu chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhân lực số và cơ chế đặc thù thu hút, đãi ngộ nhân lực chất lượng cao, nhân tài khoa học công nghệ, các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành (kể cả chuyên gia nước ngoài) phục vụ các nhiệm vụ đột phá của tỉnh (*Sở Nội vụ chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh, Trường Đại học Vinh phối hợp; hoàn thành trong Quý I/2027*).

- Kết nối chuyên gia, nhà khoa học người Việt Nam ở nước ngoài và các chuyên gia quốc tế; thúc đẩy thu hút các doanh nghiệp công nghệ, tập đoàn đa quốc gia đến hợp tác đầu tư, đặt hàng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ tại Nghệ An (*Sở Ngoại vụ chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh phối hợp*).

9. Đề nghị Trường Đại học Vinh tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt về tri thức, nghiên cứu khoa học và tham mưu, phản biện chính sách trên địa bàn tỉnh; phối hợp chặt chẽ Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ trong việc huy động các nhà khoa học tham gia thực hiện các nhiệm vụ KHCN, cử chuyên gia tham gia Nhóm chuyên gia tư vấn, thẩm định độc lập, đồng thời đề xuất và đăng ký tham gia giải quyết các bài toán lớn của tỉnh. Hỗ trợ, chia sẻ phương tiện, thiết bị, phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo của tỉnh; hỗ trợ kết nối mạng lưới chuyên gia, doanh nghiệp công nghệ quốc tế.

10. Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các sở, ngành, cơ quan, địa phương; tham mưu xây dựng chương trình công tác và đăng ký sản phẩm trọng tâm năm 2027 đúng thời hạn.

Trên đây là kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Phiên họp rà soát nhiệm vụ Nghị quyết số 57-NQ/TW, Cơ quan Thường trực thông báo để các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và Ban Chỉ đạo các xã, phường biết, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đ/c Giám đốc Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Trường Đại học Vinh;
- Trung tâm Đổi mới sáng tạo tỉnh;
- Ban Chỉ đạo các xã, phường;
- Lưu: VT, CQTT (PV01).

CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO TỈNH
CÔNG AN TỈNH

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
Đại tá Nguyễn Huy Khích